

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng
trên địa bàn thành phố Đồng Nai trong việc phân loại
doanh nghiệp trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng,
chế biến, xuất khẩu, nhập khẩu gỗ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi
Luật số 16/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15 và Luật số 146/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 102/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định Hệ thống
đảm bảo gỗ hợp pháp Việt Nam được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số
120/2024/NĐ-CP và Nghị định số 42/2026/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một
số điều và biện pháp để tổ chức và hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản
quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Thông tư số 26/2025/TT-BNNMT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp
và Môi trường quy định về quản lý lâm sản; xử lý lâm sản, thủy sản là tài sản
được xác lập quyền sở hữu toàn dân được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số
84/2025/TT-BNNMT;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy chế phối hợp giữa
các cơ quan chức năng trên địa bàn thành phố Đồng Nai trong việc phân loại
doanh nghiệp trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng, chế biến, xuất khẩu,
nhập khẩu gỗ.*

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa các cơ
quan chức năng trên địa bàn thành phố Đồng Nai trong việc phân loại doanh
nghiệp trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng, chế biến, xuất khẩu, nhập
khẩu gỗ.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/10/2026.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở
Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Công an thành phố, Thuế thành phố
Đồng Nai, Bảo hiểm xã hội thành phố Đồng Nai, Ban Quản lý các Khu công
nghiệp, Khu kinh tế; Chi cục Hải quan khu vực XVIII; Chủ tịch Ủy ban nhân

dân các xã, phường; các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm tra Văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Ủy ban MTTQVN thành phố;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND thành phố;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai;
- Sở, ban, ngành thành phố;
- Lưu: VT, KTN (Đ.Thắng NNMTQĐ 39) (150bản).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




Nguyễn Tuấn Anh

QUY CHẾ

**Phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn thành phố
Đồng Nai trong việc phân loại doanh nghiệp trồng, khai thác
và cung cấp gỗ rừng trồng, chế biến, xuất khẩu, nhập khẩu gỗ**
(Ban hành kèm Quyết định số 86/2026/QĐ-UBND)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn thành phố Đồng Nai trong việc trao đổi, cung cấp, công khai thông tin; kiểm tra, xác minh thông tin liên quan đến việc phân loại doanh nghiệp trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng, chế biến, xuất khẩu, nhập khẩu gỗ (sau đây viết tắt là phân loại doanh nghiệp) về các nội dung tuân thủ pháp luật trong việc thành lập và hoạt động của doanh nghiệp; tuân thủ quy định của pháp luật về nguồn gốc gỗ hợp pháp theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 32 Thông tư số 26/2025/TT-BNNMT quy định về quản lý lâm sản; xử lý lâm sản, thủy sản là tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các Sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai.
2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan trong quản lý Nhà nước đối với hoạt động của doanh nghiệp.
3. Ủy ban nhân dân các xã, phường (Ủy ban nhân dân cấp xã).
4. Các doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật, có ngành nghề trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng, chế biến, xuất khẩu, nhập khẩu gỗ.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Trao đổi, cung cấp, công khai các nội dung thông tin liên quan đến việc phân loại doanh nghiệp phải đảm bảo chính xác, đầy đủ, kịp thời. Yêu cầu trao đổi, cung cấp thông tin doanh nghiệp phải căn cứ vào nhu cầu quản lý Nhà nước phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan có yêu cầu. Việc sử dụng thông tin doanh nghiệp phải tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Phối hợp trong kiểm tra, xác minh các thông tin liên quan đến tiêu chí phân loại doanh nghiệp phải bảo đảm chính xác, khách quan, trung thực, công khai, dân chủ, kịp thời; không trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung kiểm tra, xác minh trong cùng thời gian giữa các cơ quan thực hiện kiểm tra, xác

minh; giảm thiểu đến mức tối đa sự phiền hà, cản trở hoạt động hợp pháp của doanh nghiệp.

3. Không làm phát sinh thêm thủ tục hành chính đối với doanh nghiệp tham gia đăng ký phân loại và tạo thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động bình thường.

Điều 4. Cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận đăng ký và phân loại doanh nghiệp

1. Chi cục Kiểm lâm thành phố Đồng Nai trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đồng Nai là Cơ quan tiếp nhận đăng ký và phân loại doanh nghiệp.

2. Doanh nghiệp đăng ký phân loại với Cơ quan tiếp nhận bằng hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp theo quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 17 Thông tư số 26/2025/TT-BNNMT.

Điều 5. Cơ quan phối hợp thực hiện xác minh thông tin kê khai trong phân loại doanh nghiệp

Các Sở, ban, ngành trên địa bàn thành phố Đồng Nai có trách nhiệm cung cấp thông tin, phối hợp kiểm tra, xác minh thông tin theo chức năng, nhiệm vụ gồm: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Công an thành phố, Thuế thành phố Đồng Nai, Bảo hiểm xã hội thành phố Đồng Nai, Ban quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế; Chi cục Hải quan khu vực XVIII, Ủy ban nhân dân phường, xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Chương II

NỘI DUNG TRAO ĐỔI, CUNG CẤP, CÔNG KHAI THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN PHÂN LOẠI DOANH NGHIỆP

Điều 6. Nội dung thông tin trao đổi phục vụ cho việc phân loại doanh nghiệp

Các nội dung thông tin, trao đổi thực hiện theo các tiêu chí phân loại doanh nghiệp được quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 120/2024/NĐ-CP quy định Hệ thống đảm bảo gỡ hợp pháp Việt Nam và Mẫu số 01 Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 26/2025/TT-BNNMT gồm các nội dung chính như sau:

1. Nội dung tuân thủ quy định của pháp luật trong việc thành lập và hoạt động của doanh nghiệp gồm:

- a) Tuân thủ quy định của pháp luật về thành lập doanh nghiệp.
- b) Tuân thủ quy định của pháp luật về môi trường.
- c) Tuân thủ quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy.
- d) Tuân thủ quy định của pháp luật về thuế.
- đ) Tuân thủ quy định của pháp luật về lao động.

2. Nội dung tuân thủ quy định của pháp luật về nguồn gốc gỗ hợp pháp

- a) Tuân thủ quy định của pháp luật về hồ sơ gỗ hợp pháp đối với doanh nghiệp nhập khẩu gỗ gồm: sổ theo dõi nhập xuất lâm sản; hồ sơ nhập khẩu gỗ; báo cáo tình hình nhập, xuất lâm sản.
- b) Tuân thủ quy định của pháp luật về hồ sơ nguồn gốc gỗ hợp pháp đối với doanh nghiệp xuất khẩu gỗ gồm: sổ theo dõi nhập, xuất lâm sản; hồ sơ xuất khẩu gỗ; bản sao hồ sơ mua bán, chuyển giao quyền sở hữu gỗ liền kề trước đó; báo cáo tình hình nhập, xuất lâm sản.
- c) Tuân thủ quy định của pháp luật về hồ sơ gỗ hợp pháp đối với doanh nghiệp chế biến gỗ gồm: sổ theo dõi nhập, xuất lâm sản; bảng kê lâm sản; bản sao hồ sơ mua bán, chuyển giao quyền sở hữu gỗ liền kề trước đó; báo cáo tình hình nhập, xuất lâm sản.
- d) Tuân thủ quy định của pháp luật về hồ sơ gỗ hợp pháp đối với doanh nghiệp trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng gồm: quyền sử dụng đất và quyền sử dụng rừng; bản sao hồ sơ khai thác gỗ; sổ theo dõi nhập, xuất lâm sản; bản sao hồ sơ mua bán, chuyển giao quyền sở hữu gỗ; báo cáo tình hình nhập, xuất lâm sản.

3. Tuân thủ quy định của pháp luật về chế độ báo cáo định kỳ và lưu giữ hồ sơ lâm sản: báo cáo tình hình nhập, xuất lâm sản định kỳ hàng năm; cung cấp các thông tin về hồ sơ lâm sản khi có yêu cầu của cơ quan thẩm quyền theo quy định của pháp luật; lưu giữ hồ sơ trong thời hạn 05 năm kể từ ngày xuất bán gỗ.

4. Ngoài ra các cơ quan thông tin về tình hình xử lý đối với doanh nghiệp nếu có các hành vi vi phạm pháp luật, bao gồm: kết luận và kết quả xử lý của cơ quan có thẩm quyền đối với doanh nghiệp có hành vi vi phạm quy định của pháp luật về doanh nghiệp, về đầu tư, về quản lý thuế, về phòng cháy chữa cháy, về lâm nghiệp và pháp luật chuyên ngành khác có liên quan.

Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan trong việc trao đổi, cung cấp, công khai thông tin việc tuân thủ quy định của pháp luật về thành lập doanh nghiệp

1. Sở Tài chính là đơn vị đầu mối chính cung cấp, công khai thông tin việc tuân thủ quy định của pháp luật về thành lập doanh nghiệp (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp phù hợp với quy định của pháp luật) đối với các doanh nghiệp có liên quan đến hoạt động trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng, chế biến gỗ, xuất khẩu gỗ, nhập khẩu gỗ trên địa bàn thành phố khi có đề nghị từ Chi cục Kiểm lâm.

2. Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị cung cấp thông tin, Sở Tài chính có Văn bản cung cấp thông tin về đăng ký, thành lập doanh nghiệp gửi về Chi cục Kiểm lâm để phục vụ cho việc thực hiện phân loại doanh nghiệp theo quy định.

3. Trường hợp phát hiện doanh nghiệp kê khai thông tin chưa đúng hoặc chưa đầy đủ so với tình trạng thực tế hoạt động của doanh nghiệp, Chi cục Kiểm lâm có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Sở Tài chính để yêu cầu doanh

ng nghiệp thực hiện đăng ký thay đổi hoặc hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp theo quy định. Sau khi doanh nghiệp đăng ký thay đổi hoặc hiệu đính thông tin, Sở Tài chính có trách nhiệm thông báo kết quả cho Chi cục Kiểm lâm.

4. Sở Tài chính là đầu mối công khai thông tin đăng ký, tình trạng hoạt động của doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Đồng Nai theo quy định tại Nghị định số 168/2025/NĐ-CP về đăng ký doanh nghiệp được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 296/2026/NĐ-CP.

Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan trong việc trao đổi, cung cấp, công khai thông tin việc tuân thủ quy định của pháp luật về môi trường

1. Phòng Môi trường thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Ban quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế; Ủy ban nhân dân cấp xã là đầu mối chính cung cấp, công khai thông tin việc tuân thủ quy định của pháp luật về môi trường đối với các doanh nghiệp có hoạt động trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng, chế biến gỗ, xuất khẩu gỗ, nhập khẩu gỗ.

2. Nội dung trao đổi, cung cấp, công khai thông tin, hồ sơ chứng minh việc tuân thủ pháp luật về môi trường để phục vụ cho việc phân loại doanh nghiệp gồm:

a) Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định, báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.

b) Giấy phép môi trường hoặc đăng ký môi trường hoặc tài liệu chứng minh tuân thủ quy định của pháp luật về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

c) Các tài liệu đảm bảo chứng minh việc tuân thủ quy định của pháp luật về môi trường.

3. Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị cung cấp thông tin, Phòng Môi trường, Ban quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế, Ủy ban nhân dân cấp xã có Văn bản cung cấp thông tin gửi về Chi cục Kiểm lâm để phục vụ cho việc thực hiện phân loại doanh nghiệp theo quy định.

4. Thực hiện công khai quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 9. Trách nhiệm của các cơ quan trong việc trao đổi, cung cấp, công khai thông tin việc tuân thủ quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy

1. Cơ quan Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ thuộc Công an thành phố là đầu mối cung cấp các quy định về tài liệu chứng minh tuân thủ quy định về phòng cháy và chữa cháy của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về phòng cháy chữa cháy; công khai thông tin về tuân thủ pháp luật về phòng cháy chữa cháy của doanh nghiệp. Ngoài ra có thể thu thập thông tin từ các tổ chức, cá nhân khác có liên quan (nếu có).

2. Nội dung trao đổi, cung cấp, công khai thông tin việc tuân thủ pháp luật về phòng cháy chữa cháy đối với doanh nghiệp bao gồm: các hồ sơ, tài liệu

chứng minh tuân thủ quy định về phòng cháy và chữa cháy của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về phòng cháy chữa cháy.

3. Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị cung cấp thông tin, Cơ quan Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ thuộc Công an thành phố có Văn bản cung cấp thông tin gửi về Chi cục Kiểm lâm để phục vụ cho việc thực hiện phân loại doanh nghiệp theo quy định.

Điều 10. Trách nhiệm của các cơ quan trong việc trao đổi, cung cấp, công khai thông tin việc tuân thủ quy định của pháp luật về thuế và lao động

Cơ quan Thuế trên địa bàn thành phố, cơ quan Bảo hiểm xã hội có trách nhiệm thông tin về việc tuân thủ quy định của pháp luật về thuế và lao động, cụ thể:

1. Cơ quan Thuế cung cấp thông tin về việc doanh nghiệp đăng ký phân loại có vi phạm pháp luật về thuế hay không trong phạm vi pháp luật về quản lý thuế quy định.

2. Cơ quan Bảo hiểm xã hội (BHXH) cung cấp danh sách người lao động đang tham gia BHXH có mã số BHXH (danh sách từng tháng trong 12 tháng tính đến ngày đăng ký phân loại doanh nghiệp); xác nhận việc tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp đối với nội dung trích nộp BHXH hàng tháng cho người lao động.

3. Trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị cung cấp thông tin, cơ quan Thuế và Bảo hiểm xã hội thành phố có Văn bản cung cấp thông tin gửi về Chi cục Kiểm lâm để phục vụ cho việc thực hiện phân loại doanh nghiệp theo quy định.

4. Thuế thành phố thực hiện công khai thông tin về người nộp thuế theo quy định của Luật quản lý thuế. Trường hợp thông tin do Cơ quan quản lý thuế cung cấp thuộc phạm vi bí mật thông tin người nộp thuế theo quy định tại Luật Quản lý thuế; cơ quan tiếp nhận có trách nhiệm bảo mật, lưu trữ và chỉ sử dụng đúng mục đích phục vụ phân loại doanh nghiệp.

Điều 11. Trách nhiệm của các cơ quan trong việc trao đổi, cung cấp, công khai thông tin việc tuân thủ quy định của pháp luật về nguồn gốc gỗ hợp pháp

1. Cơ quan Kiểm lâm sở tại chịu trách nhiệm chính để thông tin việc tuân thủ các quy định của pháp luật về nguồn gốc gỗ hợp pháp của doanh nghiệp.

Nội dung trao đổi, cung cấp, công khai thông tin việc chấp hành quy định về nguồn gốc gỗ hợp pháp của doanh nghiệp bao gồm: sổ theo dõi nhập, xuất lâm sản; hồ sơ nhập khẩu, xuất khẩu gỗ; báo cáo tình hình nhập, xuất lâm sản; bảng kê lâm sản; bản sao hồ sơ mua bán, chuyển giao quyền sở hữu gỗ; quyền sử dụng đất, sử dụng rừng; bản sao hồ sơ khai thác gỗ.

2. Chi cục Hải quan khu vực XVIII có trách nhiệm trong việc trao đổi, cung cấp, công khai thông tin về các nội dung liên quan hoạt động xuất, nhập khẩu gỗ của doanh nghiệp; trao đổi thông tin và phối hợp xác minh nguồn gốc gỗ đối với

doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ sử dụng gỗ nhập khẩu làm nguyên liệu chế biến; thông tin tình hình xuất khẩu, nhập khẩu lâm sản của các doanh nghiệp định kỳ 06 tháng và 01 năm, tình hình vi phạm và kết quả xử lý vi phạm đối với doanh nghiệp cho Chi cục Kiểm lâm.

3. Ngoài ra, Chi cục Kiểm lâm được sử dụng và lấy thông tin từ Cơ sở dữ liệu vi phạm pháp luật trong lĩnh vực Lâm nghiệp; thông tin từ các tổ chức, cá nhân khác có liên quan cung cấp (nếu có) để phục vụ cho việc phân loại doanh nghiệp.

Điều 12. Trách nhiệm của các cơ quan trong việc công khai thông tin về xử lý doanh nghiệp có hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý

1. Sở Tài chính là đầu mối công khai thông tin doanh nghiệp có hành vi vi phạm pháp luật về doanh nghiệp và đầu tư.

2. Thuế thành phố công khai danh sách các doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc doanh nghiệp trên địa bàn có hành vi vi phạm pháp luật về thuế theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

3. Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã có liên quan trong quản lý Nhà nước đối với hoạt động của doanh nghiệp có trách nhiệm công khai doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc doanh nghiệp có hành vi vi phạm, bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật thuộc phạm vi quản lý. Thông tin công khai gồm: tên, mã số, địa chỉ trụ sở chính, tên người đại diện theo pháp luật, người đứng đầu đơn vị trực thuộc doanh nghiệp, hành vi vi phạm pháp luật, hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả.

Điều 13. Hình thức, phương tiện trao đổi, cung cấp, công khai thông tin phục vụ cho việc phân loại doanh nghiệp

1. Khuyến khích các cơ quan chức năng ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện trao đổi, cung cấp, công khai thông tin doanh nghiệp qua mạng điện tử.

2. Hình thức, phương tiện trao đổi, cung cấp thông tin doanh nghiệp của các cơ quan được thực hiện thông qua báo cáo, văn bản, cổng hoặc trang thông tin điện tử và bằng hình thức trực tiếp khi cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận phân loại doanh nghiệp đến xác minh, thu thập thông tin có liên quan.

3. Các hình thức công khai thông tin bao gồm:

a) Đăng tải trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước;

b) Công khai trên phương tiện thông tin đại chúng;

c) Niêm yết tại trụ sở cơ quan Nhà nước và các địa điểm khác;

d) Thông qua việc tiếp công dân, họp báo, thông cáo báo chí, hoạt động của người phát ngôn của cơ quan Nhà nước theo quy định của pháp luật;

đ) Các hình thức khác thuận lợi cho tổ chức có liên quan do cơ quan có trách nhiệm công khai thông tin xác định.

Chương III

PHỐI HỢP KIỂM TRA, XÁC MINH THÔNG TIN KÊ KHAI PHỤC VỤ CHO VIỆC PHÂN LOẠI DOANH NGHIỆP

Điều 14. Các trường hợp cần phải phối hợp tiến hành kiểm tra, xác minh thông tin liên quan đến phân loại doanh nghiệp

1. Các trường hợp cần xác minh thông tin thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Thông tư số 26/2025/TT-BNNMT, gồm:

a) Tài liệu kê khai của doanh nghiệp có dấu hiệu sửa chữa, tẩy xóa, làm giả; nội dung tài liệu kê khai mâu thuẫn, không thống nhất.

b) Có thông tin về việc doanh nghiệp kê khai không trung thực một trong các tiêu chí phân loại doanh nghiệp.

2. Đơn vị phối hợp thực hiện xác minh: các sở, ngành, đơn vị liên quan, cụ thể:

a) Đối với tiêu chí tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật trong việc thành lập và hoạt động ít nhất 01 năm kể từ ngày đăng ký thành lập doanh nghiệp: Sở Tài chính là đầu mối cung cấp thông tin, cử cán bộ tham gia xác minh thông tin và chịu trách nhiệm về kết quả xác minh đối với lĩnh vực đơn vị quản lý.

b) Đối với tiêu chí tuân thủ quy định của pháp luật về môi trường: Phòng Môi trường thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế, Ủy ban nhân dân phường, xã là đầu mối cung cấp thông tin, cử cán bộ tham gia xác minh thông tin và chịu trách nhiệm về kết quả xác minh đối với lĩnh vực đơn vị quản lý.

c) Đối với tiêu chí tuân thủ quy định của pháp luật về phòng cháy chữa cháy: cơ quan cảnh sát phòng cháy chữa cháy thuộc công an thành phố là đầu mối cung cấp thông tin, cử cán bộ tham gia xác minh thông tin và chịu trách nhiệm về kết quả xác minh đối với lĩnh vực đơn vị quản lý.

d) Đối với tiêu chí tuân thủ quy định của pháp luật về thuế và lao động: cơ quan Thuế thành phố và Bảo hiểm xã hội thành phố là đầu mối cung cấp thông tin, cử cán bộ tham gia xác minh thông tin và chịu trách nhiệm về kết quả xác minh đối với lĩnh vực đơn vị quản lý.

đ) Đối với tiêu chí tuân thủ quy định của pháp luật về bảo đảm giao hợp pháp: cơ quan kiểm lâm sở tại chịu trách nhiệm cung cấp thông tin, cử cán bộ tham gia xác minh thông tin và chịu trách nhiệm về kết quả xác minh đối với lĩnh vực đơn vị quản lý.

Điều 15. Trách nhiệm của các cơ quan trong việc phối hợp kiểm tra, xác minh theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền phân loại doanh nghiệp

1. Chi cục Kiểm lâm là cơ quan chủ trì thực hiện việc phân loại doanh nghiệp, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức kiểm tra, xác minh các thông tin có liên quan đến các tiêu chí phân loại doanh nghiệp.

2. Trên cơ sở nội dung cần xác minh, Chi cục Kiểm lâm thông báo nội dung cần xác minh đến các cơ quan, đơn vị có liên quan để kiểm tra, cung cấp thông tin và cử cán bộ tham gia việc xác minh để phục vụ cho việc phân loại doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật.

3. Khi có thông báo xác minh thông tin đăng ký phân loại doanh nghiệp, cơ quan nhận thông báo cử cán bộ tham gia việc xác minh và chuẩn bị nội dung, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến nội dung cần xác minh để phối hợp thực hiện xác minh thông tin, thông tin phải đảm bảo đầy đủ, trung thực và chính xác. Trường hợp cơ quan, đơn vị không phối hợp thực hiện xác minh thông tin hoặc gây khó khăn, cản trở cho cơ quan chủ trì trong việc kiểm tra, xác minh thông tin để phục vụ cho công tác phân loại doanh nghiệp thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

4. Việc kiểm tra, xác minh thông tin đăng ký phân loại doanh nghiệp sẽ được thực hiện xác minh và lập thành biên bản xác minh theo mẫu số 20 Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư 26/2025/TT-BNNMT để lưu hồ sơ.

Điều 16. Trách nhiệm của các cơ quan trong phối hợp xử lý đối với doanh nghiệp có hành vi vi phạm quy định của pháp luật chuyên ngành

Trường hợp trong quá trình kiểm tra, xác minh thông tin phát hiện doanh nghiệp có hành vi vi phạm quy định pháp luật chuyên ngành, các cơ quan chức năng (cơ quan chuyên ngành) thiết lập hồ sơ quyết định xử phạt theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền quyết định xử phạt theo quy định. Sau khi có kết luận, kết quả xử lý doanh nghiệp có hành vi vi phạm quy định pháp luật chuyên ngành, cơ quan xử phạt thông báo bằng văn bản cho Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Kiểm lâm) trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ban hành quyết định xử phạt và cập nhật vào hệ thống Cơ sở xử lý vi phạm theo quy định.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

b) Chỉ đạo Cơ quan tiếp nhận (Chi cục Kiểm lâm): Thực hiện phân loại doanh nghiệp; kiểm tra, giám sát sự tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp theo thẩm quyền, xử lý vi phạm (nếu có); lưu trữ hồ sơ, bảo đảm an toàn thông tin dữ liệu trên Hệ thống thông tin phân loại doanh nghiệp; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện phân loại doanh nghiệp trên địa bàn theo quy định tại Thông tư số 26/2025/TT-BNNMT.

c) Chỉ đạo phòng Môi trường phối hợp xác minh thông tin phân loại doanh nghiệp đối với việc tuân thủ pháp luật về môi trường.

2. Các Sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, chủ động cung cấp, công khai thông tin có liên

quan đến doanh nghiệp; phối hợp kịp thời với Cơ quan tiếp nhận tổ chức kiểm tra, xác minh thông tin liên quan đến các tiêu chí để thực hiện phân loại doanh nghiệp theo đúng quy định.

Điều 18. Việc sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Nông nghiệp và Môi trường (thông qua Chi cục Kiểm lâm) tổng hợp để xem xét, trình Ủy ban nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành./.